

Tư tưởng Hồ Chí Minh về y tế dự phòng

Nguyễn Đức Diện¹

¹ Trường Đại học Y Hà Nội.
Email: diennguyendhy@gmail.com

Nhận ngày 14 tháng 1 năm 2018. Chấp nhận đăng ngày 21 tháng 3 năm 2018.

Tóm tắt: Hồ Chí Minh là lãnh tụ của Đảng và của dân tộc Việt Nam. Với những đóng góp to lớn về văn hóa và trí tuệ kiệt xuất góp phần thực hiện mục tiêu của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên Hợp Quốc (UNESCO) và sự hiểu biết chung toàn thế giới, Hồ Chí Minh đã được UNESCO tôn vinh là Anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam và Danh nhân văn hóa thế giới. Hồ Chí Minh đã để lại cho Đảng và dân tộc ta một di sản tư tưởng vô cùng to lớn và sâu sắc trên nhiều lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục và y tế... Trong di sản ấy, tư tưởng về y tế nói chung, và về lĩnh vực y tế dự phòng nói riêng chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền y tế dự phòng Việt Nam có ý nghĩa to lớn đối với sự nghiệp phát triển y tế Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, y tế, y tế dự phòng.

Phân loại ngành: Văn hóa học

Abstract: Ho Chi Minh was the leader of the Party and the people of Vietnam. Given his great contributions to cultural development with his outstanding wisdom to the realisation of the targets of the United Nations Educational, Scientific and Cultural Organisation (UNESCO) and the enriching of the knowledge of the world, Ho Chi Minh was honoured by the organisation as Vietnamese hero of national liberation and great man of culture . He left to the Vietnamese Party and people a tremendous and profound legacy of thought in many fields, including politics, economics, culture, education and healthcare. In the legacy, the thought of healthcare in general and preventive medicine in particular occupies an especially important position. Ho Chi Minh's thought of building Vietnam's preventive medicine bears great significance for the country's current cause of healthcare development.

Keywords: Ho Chi Minh, healthcare, preventive medicine.

Subject classification: Cultural studies

1. Mở đầu

Y tế dự phòng (y học dự phòng) là lĩnh vực y tế liên quan đến việc thực hiện các biện pháp phòng bệnh. Khái niệm y học dự phòng bắt nguồn từ ý tưởng cho rằng phòng bệnh quan trọng hơn so với chữa bệnh. Quan điểm này đã được cả y học phương Đông lẫn y học phương Tây biết đến và chấp nhận. Phòng bệnh không chỉ là vấn đề y học, mà còn là vấn đề văn hóa, xã hội. Nội dung của phòng bệnh bao gồm các vấn đề liên quan đến văn hóa, văn minh, dân trí của các thành viên trong cộng đồng xã hội. Phòng bệnh không chỉ chịu ảnh hưởng bởi quyết định của thể chế xã hội, mà còn phụ thuộc vào môi trường. Hồ Chí Minh rất coi trọng công tác y tế nói chung và công tác y tế dự phòng nói riêng. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về việc xây dựng nền y tế dự phòng Việt Nam có nội dung sâu sắc. Đã có một số công trình nghiên cứu về tư tưởng đó của Hồ Chí Minh. Bài viết này góp phần hệ thống hóa và làm rõ thêm tư tưởng của Hồ Chí Minh về y tế dự phòng.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của y tế dự phòng

Ở nước ta, ý tưởng chữa bệnh khi dịch bệnh chưa bùng phát cũng đã được đề cập đến. Thế kỷ XV có cuốn *Bảo thai thân hiệu*; thế kỷ XVII có pho sách *Bảo sinh duyên thọ toàn yếu*; thế kỷ XVIII có quyển *Chẩn đậu chủ thư sao lục* (tổng hợp những phương pháp chống bệnh đậu mùa). Thế kỷ XVIII, Hải Thượng Lãn Ông đã viết *Vệ sinh yếu quyết diễn ca* (viết về nguyên nhân của nhiều bệnh do thức ăn gây ra và cách đề phòng).

Hồ Chí Minh đã giành sự quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng và phát triển ngành

y tế, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, trong đó có việc giữ gìn vệ sinh, phòng chống dịch bệnh. Trong *Di chúc* (viết tháng 5/1968), khi nói về kế hoạch xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh, khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế, Hồ Chí Minh viết: “Phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân, như phát triển các trường nửa ngày học tập nửa ngày lao động. Cùng cố quốc phòng, chuẩn bị mọi việc để thống nhất Tổ quốc” [1, tr.31]. Theo Hồ Chí Minh, khi kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược của kẻ thù, thì công việc đầu tiên là “phát triển công tác vệ sinh, y tế”, rồi mới đến công việc khác.

Có thể nói, công tác y tế, trong đó có vấn đề vệ sinh phòng bệnh, được Hồ Chí Minh coi là trụ cột cho sự nghiệp chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân. Trong bài *Đảng Lao động Việt Nam với lao động trí óc* (đăng trên Báo Nhân dân, số 6, ngày 1/5/1951), Hồ Chí Minh viết: “Cần giữ gìn sức khỏe của dân, cho nên cần có thầy thuốc” [1, tr.71-72]. Ngành y tế nói chung, thầy thuốc nói riêng có vị trí, vai trò rất to lớn: giữ gìn sức khỏe của nhân dân, đảm bảo sự kháng kiên của giống nòi. Trong *Thư gửi cho nam nữ học viên Trường cán bộ y tế Liên khu I*, tháng 2/1949, Hồ Chí Minh nói rõ điều đó như sau: “Y tá chẳng những là một nghề nghiệp, mà lại là một nghĩa vụ. Người y tá chẳng những giúp chữa bệnh mà còn phải phổ biến vệ sinh. Việc giữ gìn và bồi dưỡng sức khỏe của dân tộc, người y tá phải gánh một phần quan trọng. Y tá là những chiến sỹ đánh giặc ốm, để bảo vệ sự kháng kiên của giống nòi. Những chiến sỹ y tá phải có chí chịu khổ, chịu khó. Phải giàu lòng bác ái hy sinh” [3, tr.34]. Cũng năm đó, trong Khoa học xã hội Việt Nam, số 5 - 2018

bài *Giác ngủ mười năm* (ký tên Trần Lực), Hồ Chí Minh viết: “Y sỹ, dược sỹ thi đua nhau tìm ra những thứ thuốc dễ chế và hay để chữa bệnh và giữ gìn sức khỏe cho bộ đội và nhân dân” [3, tr.93]. Trong *Thư gửi Hội nghị cán bộ y tế toàn quốc* năm 1953, vấn đề vệ sinh phòng bệnh được Hồ Chí Minh đề cập một cách sâu sắc, toàn diện hơn. Hồ Chí Minh viết: “Sức khỏe của cán bộ và nhân dân được đảm bảo thì tinh thần càng hăng hái. Tinh thần và sức khỏe đầy đủ thì kháng chiến càng nhiều thắng lợi, kiến quốc càng mau thành công... Phòng bệnh cũng cần thiết như trị bệnh, để làm tròn nhiệm vụ ấy, cán bộ y tế (bác sỹ, y tá, những người giúp việc) cần phải: Thương yêu người bệnh như anh em ruột thịt. Cần phải tận tâm tận lực phụng sự nhân dân. Lương y phải kiêm từ mẫu” [4, tr.154]. Theo Hồ Chí Minh, sức khỏe (cả tinh thần và thể chất) của nhân dân là yếu tố quyết định cuộc kháng chiến kiến quốc thành công. Ngành y tế phải căn cứ vào thực tiễn của đất nước; “phải chú trọng cái gì thiết thực và thích hợp với hoàn cảnh kháng chiến của ta hiện nay” để hoàn thành nhiệm vụ. Phòng bệnh không chỉ là vấn đề y tế, mà còn là vấn đề văn hóa, xã hội và phòng bệnh cũng cần thiết như trị bệnh.

Tư tưởng về vị trí, vai trò của y tế, của y học dự phòng được Hồ Chí Minh lồng ghép hết sức nhuần nhuyễn vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, mà trước hết là vào kinh tế. Hồ Chí Minh viết: “Nếu tính lại mỗi năm Chính phủ và nhân dân tốn bao nhiêu tiền thuốc men, mất bao nhiêu ngày lao động thì sẽ thấy ruồi muỗi đã gây nên một số tổn thất khổng lồ. Do đó, phòng bệnh hơn trị bệnh. Chịu khó diệt ruồi muỗi hơn là để ruồi muỗi gây ra ốm đau rồi phải uống thuốc” [5, tr.107]. Hồ Chí Minh còn nói rằng, đê vỡ không chỉ mất nhà, mất cửa, nghèo đói, mà

còn có thể chết người, muốn khắc phục tình trạng đó, mọi người phải sốt sắng, tích cực, chủ động đắp đê; làm như vậy tốt hơn là khi đê vỡ mới huy động người đi hàn, đi lấp. Việc đó giống như “khi chưa ốm, ta phải uống thuốc, phòng bệnh thì hơn là đợi ốm rồi mới uống thuốc” [5, tr.107]. Để tránh bệnh, trước hết cần phải giữ gìn vệ sinh. Về điều này, Hồ Chí Minh viết: “Nếu chúng ta chú ý vệ sinh phòng bệnh thì tránh được bệnh... Mọi người phải chú ý giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe” [5, tr.108].

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về việc lồng ghép y học dự phòng với phong trào thi đua yêu nước

Yêu nước là truyền thống quý báu nhất của dân tộc Việt Nam. Hồ Chí Minh đã lồng thi đua với yêu nước (thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua). Công việc hàng ngày là nền tảng của thi đua. Vệ sinh là công việc hàng ngày của mỗi người, mỗi gia đình, mỗi cơ quan, đoàn thể. Vệ sinh không tách rời yêu nước. Vệ sinh tốt, phòng dịch tốt cũng là yêu nước, cũng là chống chủ nghĩa thực dân. Ngược lại, muốn bảo vệ giống nòi, đánh thắng giặc dốt, giặc ngoại xâm thì phải vệ sinh tốt, phòng dịch tốt. Đây là “công việc” mà mọi người dân Việt Nam, già trẻ, gái trai đều có thể làm được. Do đó, giữ vệ sinh tốt, phòng dịch tốt, chính là thực hiện phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh.

Theo Hồ Chí Minh, y học dự phòng chỉ trở thành hiện thực khi công tác vệ sinh được mọi người dân nhận thức, coi đó là hành động yêu nước. Vì vậy, trong những năm tháng sau Cách mạng tháng Tám, Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm *Đời sống mới*

(tháng 3/1947). Trong tác phẩm này, Hồ Chí Minh bàn đến việc giữ gìn vệ sinh cho mỗi cá nhân, cho cộng đồng, từ trong gia đình ra đến làng, xã, từ trường học đến cơ quan, xí nghiệp, từ hậu phương đến các đơn vị bộ đội đang chiến đấu ngoài mặt trận. Thực tiễn cho thấy, công tác y học dự phòng đạt được hiệu quả cao mà không cần phải huy động tiền tài, vật lực của nhân dân.

Hồ Chí Minh cho rằng, trong cuộc sống hàng ngày, nếu mọi người không biết giữ gìn vệ sinh để xảy ra dịch bệnh thì người giàu cũng như kẻ nghèo đều có thể chết. Để khắc phục tình trạng đó, Hồ Chí Minh yêu cầu, mình dù nghèo vẫn phải ăn ở sạch sẽ. Người viết: “Sạch sẽ tức là một phần đời sống mới. Sạch sẽ thì ít đau ốm” [5, tr.110]. Nước ta là nước nông nghiệp lạc hậu, đa số dân cư sống tại nông thôn, cho nên, công tác vệ sinh có vị trí đặc biệt quan trọng. Khi mọi người đều thực hiện đời sống mới, biết giữ gìn vệ sinh, ăn ở sạch sẽ, ngăn nắp thì theo Người, “Việt Nam ta sẽ trở nên một nước mới, một nước văn minh... Phải đẩy mạnh phong trào vệ sinh nông thôn” [5, tr.110]. Mỗi lần đến thăm một đơn vị (cơ quan, đoàn thể, trường học, bệnh viện, lực lượng vũ trang), thì công việc đầu tiên Hồ Chí Minh làm là kiểm tra bếp ăn tập thể, công trình vệ sinh, nơi ở của đơn vị đó. Sau khi đã hoàn tất những công việc rất đời thường đó, Hồ Chí Minh mới trở lại gặp các đồng chí lãnh đạo để bàn công việc. Hồ Chí Minh thường cùng mọi người vui vẻ trò chuyện trong các khu nhà tập thể, bếp ăn, cạnh rãnh thoát nước, để trao đổi và căn dặn họ biết cách đề phòng các bệnh dịch. Quan điểm trên không chỉ có giá trị thực tiễn cao mà vẫn còn mang ý nghĩa thời sự trong thời đại ngày nay.

4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về việc lồng ghép y học dự phòng với rèn luyện thân thể, bảo vệ môi trường, nâng cao tuổi thọ

Hồ Chí Minh cho rằng, đối với mỗi người, khả năng kháng bệnh phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó phải kể đến quá trình rèn luyện thân thể của họ. Muốn tăng gia sản xuất tốt, tham gia một cách bền bỉ, dẻo dai vào những công việc ích nước, lợi dân, cần có sức khỏe, cần rèn luyện thân thể. Sức khỏe của con người và hoàn thành nhiệm vụ do dân và nước giao cho liên quan chặt chẽ với nhau. Hồ Chí Minh không chỉ khởi xướng phong trào “khỏe vì nước”, mà còn là một tấm gương sáng về rèn luyện thân thể. Hồ Chí Minh đã ký *Sắc lệnh* số 37, ngày 27 tháng 3 năm 1946, cử người giữ chức Giám đốc Nha Y tế Trung ương. Cùng ngày, Hồ Chí Minh ký *Sắc lệnh* số 38 thành lập Nha Thanh niên và Thể dục Trung ương. Sau khi ban hành hai sắc lệnh nêu trên, Hồ Chí Minh viết bài *Sức khỏe và thể dục* đăng trên báo Cứu quốc, số 199, ngày 27/3/1946. Trong bài viết, Hồ Chí Minh luận chứng sâu sắc về vai trò sức khỏe của mỗi người đối với việc giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới. Theo Hồ Chí Minh, “luyện tập thể dục, bồi bổ sức khỏe là bổn phận của mỗi người yêu nước”. Triết lý rèn luyện thân thể của Hồ Chí Minh thể hiện tư duy chiến lược về y học dự phòng bền vững.

Trên quan điểm y học dự phòng tích cực, chủ động, Hồ Chí Minh khẳng định rằng, nâng cao tuổi thọ cho người dân là mục tiêu hàng đầu của mỗi quốc gia và cộng đồng quốc tế. Tuổi thọ trung bình trở thành chỉ tiêu quan trọng nói lên sự phát triển của mỗi quốc gia. Tuy nhiên, tuổi thọ, tình trạng sức khỏe và bệnh tật của

Khoa học xã hội Việt Nam, số 5 - 2018

con người phụ thuộc rất nhiều vào môi trường xung quanh. Do đó, Hồ Chí Minh đã lồng ghép y học dự phòng với việc trồng cây gây rừng. Ngày 28/11/1959, Hồ Chí Minh (bút danh Trần Lực) đã viết bài *Tết trồng cây* đăng trên báo Nhân dân. Vào dịp Tết Nguyên đán Canh Tý (1960), Hồ Chí Minh mở đầu tết trồng cây bằng việc trồng một cây đa tại công viên Lênin (công viên Thống Nhất). Và, để duy trì, cổ vũ, phát triển phong trào này, mỗi dịp Tết đến xuân về, Hồ Chí Minh đều tham gia Tết trồng cây. Ngày 1/1/1965, trong bài *Năm mới hãy nhiệt liệt tổ chức Tết trồng cây*, Hồ Chí Minh đã nêu lên một quan niệm mới về mùa xuân: “Mùa xuân là Tết trồng cây, Làm cho đất nước càng ngày càng xuân” [5, tr.114]. Tổng kết 10 năm *Tết trồng cây* (Mùa xuân 1969), Hồ Chí Minh nhận xét: “Tết trồng cây đã trở thành tục lệ tốt đẹp của nhân dân ta”. Theo Hồ Chí Minh, con người sẽ thực sự hạnh phúc khi sống không có bệnh tật, Người viết: “Không bệnh là tiên, sướng tuyệt trần” (nhân sinh vô bệnh, thị chân tiên). Theo Người, để có thể sống khoẻ mạnh, lâu dài, con người cần có một lối sống đúng đắn, hoà nhập với cộng đồng, gắn bó với thiên nhiên. Điều này thể hiện rõ ở việc đến phút cuối cùng của cuộc đời, Hồ Chí Minh vẫn mong muốn được hiến thân mình cho sự nghiệp bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh, coi trọng phòng bệnh và cuộc sống của nhân dân. Hồ Chí Minh viết: “Về việc riêng - sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức đám đình, lãng phí ngày giờ và tiền bạc của nhân dân. Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chử là “hỏa táng”. Tôi mong rằng cách “hỏa táng” dần dần sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất. Bao giờ ta có nhiều điện, thì “điện táng” càng

tốt hơn. Tro xương thì tìm một quả đồi mà chôn” [5, tr.25-26].

5. Thay lời kết luận

Học tập tư tưởng rất sâu sắc trên của Hồ Chí Minh, những người làm công tác y tế dự phòng không chỉ cần đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, bảo vệ sức khỏe của người dân, mà còn phải tích cực, chủ động tham gia vào cuộc vận động toàn dân xây dựng nền y học dự phòng Việt Nam khoa học, dân tộc và đại chúng.

Tư tưởng “phòng bệnh cũng cần thiết như trị bệnh”, “phòng bệnh hơn trị bệnh” của Hồ Chí Minh đã được Đảng ta khẳng định trong các Văn kiện, các Nghị quyết về công tác y tế. Quá trình phát triển y tế dự phòng được đánh dấu bằng điểm mốc quan trọng ngày 12 tháng 4 năm 1956. Ngày đó, Bộ Y tế đã ban hành Nghị định số 333/BYT-NĐ thành lập Vụ phòng bệnh (trên cơ sở tách ra từ Vụ Phòng bệnh chữa bệnh), để giúp Bộ lãnh đạo công tác vệ sinh phòng bệnh và chống dịch. Trong những năm qua, quan điểm về y tế dự phòng đã được ngành y tế thực hiện một cách liên tục trong sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, góp phần tạo nên những thành quả to lớn, rất quý báu.

Trong đổi mới, ngành y tế nước ta cũng như toàn bộ xã hội đứng trước những thách thức mới, trong đó có những vấn đề rất gay gắt. Đó là sự tan rã của mạng lưới y tế cơ sở. Y tế dự phòng trên thực tế đã phải đối mặt với những khó khăn không nhỏ. Tuy nhiên, phải khẳng định rằng, sau hơn 30 năm đổi mới, ngành y tế đã thực hiện tốt quan điểm của Hồ Chí Minh, của Đảng về y tế nói chung, y học dự phòng nói riêng. Đến nay, hệ thống y tế dự phòng Việt Nam

có sự phát triển mạnh mẽ, tiếp cận với trình độ y học tiên tiến, hiện đại của thế giới. Thành tựu nổi bật về y tế dự phòng Việt Nam là thanh toán được các bệnh đậu mùa (năm 1978), bại liệt (năm 2000), uốn ván sơ sinh (năm 2005). Nhiều bệnh dịch nguy hiểm mới nổi đã được khống chế thành công và đẩy lùi như dịch tả, dịch hạch, sốt rét... Việt Nam vinh dự được Tổ chức Y tế thế giới công nhận là nước đầu tiên trên thế giới khống chế thành công đại dịch hội chứng hô hấp cấp tính (SARS) sau 45 ngày phòng chống. Việt Nam cũng đã chủ động ngăn ngừa các dịch bệnh, trong khi các nước trong khu vực có dịch như cúm A(H7N9), MERS-CoV, Ebola... Thành công này đã được Đảng, Nhà nước đánh giá cao và nâng cao uy tín của ngành y tế Việt Nam trên thế giới. Việt Nam đã đáp ứng được các yêu cầu cơ bản thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế và được Tổ chức Y tế thế giới ghi nhận là nước có đủ năng lực trong giám sát, phòng chống, cảnh báo sớm và ứng phó kịp thời các dịch bệnh mới nổi và các sự kiện y tế công cộng khác. Việt Nam cũng đã sản xuất được 10/12 loại vắc xin, được thế giới công nhận là một trong 10 quốc gia dẫn đầu trong quá trình thực hiện các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ về y tế, đặc biệt trong giảm tỷ lệ tử vong ở bà mẹ và trẻ sơ sinh, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, tỷ lệ mắc sốt rét và phòng chống HIV/AIDS.

Bên cạnh thành tựu to lớn ấy, y tế dự phòng Việt Nam vẫn còn bất cập, thậm chí có thời điểm công tác phòng dịch bị buông lỏng dẫn đến bùng phát dịch sốt xuất huyết. Từ đầu năm đến giữa tháng 10/2017, cả nước ghi nhận 148.261 trường hợp mắc sốt xuất huyết, 30 trường hợp tử vong, trong đó số trường hợp nhập viện là 125.286 [6]. Thực tiễn đó cho thấy, khi nước ta chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá,

hiện đại hoá, nhiều thách thức lớn đang đặt ra cho công tác bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ nhân dân, xây dựng và phát triển ngành, thì vai trò của y học dự phòng càng trở nên quan trọng.

Nghiên cứu và vận dụng hiệu quả tư tưởng của Hồ Chí Minh về y tế dự phòng vào thực tiễn nước ta là một nhiệm vụ quan trọng, lâu dài. Phòng bệnh không chỉ là vấn đề xã hội, mà còn là vấn đề văn hóa, văn minh, dân trí của cộng đồng. Thế kỷ XXI, nguy cơ bệnh dịch với con người ngày càng nhiều. Không chỉ những bệnh mới như dịch cúm, SARS, nhiều căn bệnh cũ (như sốt rét, tiêu chảy và lao) có nguy cơ quay lại trong thế kỷ XXI, virus có thể lây lan tới khắp các châu lục chỉ trong thời gian ngắn. Điều đó dẫn đến sự gia tăng đột ngột của những căn bệnh mới gây chết người hàng loạt. Trong bối cảnh đó, nhân loại càng phải quan tâm hơn đến việc xây dựng nền y tế dự phòng. Cũng trong bối cảnh đó, chúng ta càng thấm thía tư tưởng sâu sắc của Hồ Chí Minh về y tế dự phòng

Tài liệu tham khảo

- [1] Hồ Chí Minh (2010), *Di chúc*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.7 (1951-1952), Nxb Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị quốc gia-Sự thật.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.8 (1953-1954), Nxb Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội.
- [5] Đỗ Nguyên Phương (1999), *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Y tế*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
- [6] <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/xahoi/2017-10-20/ca-nuoc-co-148200-ca-macsot-xuat-huyet-30-nguoi-tu-vong-49354.aspx>

